TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2023/HS-ST
Ngày 30/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Đình Hoằng

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2023/TLST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2023/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

LÊ HỮU N (tên gọi khác: N quế), sinh ngày 20 tháng 11 năm 1983 tại Gia Lai; nơi cư trú: 255 PVĐ, tổ 01, phường TN, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1936 và bà Võ Thị D (đã chết); bị cáo có vợ Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1993 (ly hôn năm 2022) và 01 con, sinh năm 2015; nhân thân xấu

Ngày 16 tháng 01 năm 2017 Toà án nhân dân thành phố P xử phạt 24 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; chấp hành án tại Trại giam GT - Bộ công an; ngày 05 tháng 02 năm 2018 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 06 tháng 3 năm 2017 chấp hành xong án phí.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 Toà án nhân dân thành phố KT, tỉnh Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; chấp hành án tại Trại giam GT - Bộ công an; ngày

14 tháng 8 năm 2022 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 30 tháng 9 năm 2022 chấp hành xong án phí.

Tiền án: 01; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 04 tháng 4 năm 2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người chứng kiến: Ông Trương Công D, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ 01, phường TN, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu N là người có sử dụng ma tuý (loại Methamphetamine) từ khoảng năm 2016. Thông qua bạn bè ngoài xã hội, N có được số điện thoại di động 0866910238 của đối tượng nữ giới tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma tuý. Do cần ma tuý để sử dụng, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04 tháng 4 năm 2023, N gọi điện thoại cho H hỏi mua 02 gói ma tuý (loại Methamphetamine) với giá 500.000 đồng, H đồng ý và hẹn địa điểm gặp nhau. Sau đó, N đi bộ từ nhà ở 255 PVĐ, tổ 01, phường TN, thành phố P đến điểm hẹn tại khu vực ngã ba đường VK - PVĐ, phường TN, thành phố P. Tại đây, N nhận của H 02 gói ma tuý, cất giấu trong túi quần đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Vào lúc 02 giờ ngày 04 tháng 4 năm 2023, khi vừa về đến trước nhà thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma tuý - Công an tỉnh Gia Lai cùng Công an thành phố P bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 02 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định) và 01 điện thoại di động hiệu Oppo kèm thẻ sim

Qua trưng cầu, tại Kết luận giám định số 342/KLGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *"Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 02 (hai) gói nilon, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là* ***ma túy****, loại* ***Methamphetamine****, khối lượng 0,2740 gam"*.

Tại Bản cáo trạng số 142/CT - VKS ngày 28 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Lê Hữu N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Lê Hữu N thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo N không khiếu nại đối với Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm

truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Lê Hữu N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*tái phạm*"; tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Qua kiểm tra danh bạ, cuộc gọi, tin nhắn trong điện thoại và Nghị xác định số điện thoại 0866910238 được lưu tên trong danh bạ "Ba Chi" là đối tượng H người bán ma tuý cho bị cáo. Viettel Gia Lai - Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội cung cấp chủ thuê bao 0866910238 là chị B, sinh năm 1986; địa chỉ: xã IB, huyện Đ, tỉnh Gia Lai nhưng chị B không thừa nhận bản thân đăng ký và sử dụng số điện thoại này. Quá trình điều tra Nghị không biết nhân thân, lai lịch, không thể cung cấp nhân dạng và không nhận diện được đối tượng H, xác minh tại địa bàn phường TN không xác định được đối tượng Hoa nên chưa có căn cứ để điều tra xử lý. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 2 giờ ngày 04 tháng 4 năm 2023, trước căn nhà số 255 PVĐ, tổ 01, phường TN, thành phố P, Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma tuý - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp cùng Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần bên trái của Lê Hữu N 02 gói nilon chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2740g mà N cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C được ban hành kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, thuộc chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế. Việc sản xuất, vận chuyển, tàng trữ chất Methamphetamine phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định như sau " *Người nào tàng trữ trái phép*

chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây…:

...c)Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam".

Như vậy hành vi của bị cáo Lê Hữu N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố.

Methamphetamine là chất ma túy có nguồn gốc tổng hợp, sử dụng lâu dài ảnh hưởng đến hệ thần kinh gây nên tình trạng ảo giác, hạn chế khả năng kiểm soát hành vi từ đó người nghiện thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác. Liên tiếp từ năm 2016 đến nay bị cáo nhiều lần phạm tội liên quan đến ma tuý; ngày 14 tháng 8 năm 2022 chấp hành xong hình phạt tù tại bản án số 119 của Toà án nhân dân thành phố KT, tỉnh Kon Tum, chưa được xoá án tích lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ ma tuý đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó cần áp dụng hình phạt tù tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe, cảnh tỉnh bị cáo không tiếp tục phạm tội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

[3] **Về hình phạt bổ sung**: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Hữu N.

[4] **Về vật chứng vụ án:**

- Đối với 01 (một) bì công văn ghi số 342/PC09 ngày 12 tháng 4 năm 2023, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả, đây là các tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo kèm sim số bị cáo đã sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

[5] **Về án phí**: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu N phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm

h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Hữu N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 04 tháng 4 năm 2023.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn ghi số 342/PC09 ngày 12 tháng 4 năm 2023, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (có các chữ ký của Phạm Thế D, Nguyễn Minh T, Võ Đình T).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, kèm sim số (điện thoại cũ, đã qua sử dụng, Chi cục Thi hành án dân sự không kiểm tra tình trạng bên trong)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 7 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Hữu N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký
Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**